|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Hai, ngày 07/04/2025** | | | | | | | | | | |
| **Đón trẻ, trò chuyện** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | | | **Chuẩn bị** | | | **Cách tiến hành** | | |
| - Đón trẻ - Trò chuyện | - Biết chào hỏi, biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, đúng theo kí hiệu của cá nhân trẻ, thực hiện được nề nếp, quy định của lớp và gắn ký hiệu khi tới lớp. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm từ lá cây theo ý thích, Trẻ thuộc bài thơ và hiểu nội dung bài thơ, Trẻ đọc thơ diễn cảm. Biết trò chuyện cùng cô về  các hiện tượng tự nhiên có những tác động quan trọng đến cuộc sống cuả con người.  - Phát triển tư duy, khả năng giao tiếp và ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, Phát triển khả năng quan sát, phát triển óc sáng tao của trẻ, Phát triển khả năng nghi nhớ có chủ định cho trẻ. Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm. Diễn đạt câu ngắn gọn, chính xác và không bị ngọng, dùng từ miêu tả thời tiết, nhận xét thời tiết theo ý hiểu của mình  - Hào hứng khi trò chuyện cùng cô. Trẻ yêu thích cảnh đẹp thiên nhiên và giữ gìn bảo vệ môi trường. | | | | - Phòng thoáng mát sạch sẽ, Tranh ảnh treo xung quanh lớp theo chủ đề. | | | - Cô mở cửa thông thoáng phòng học, vệ sinh lớp học để đón trẻ; cô đón trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ; cô nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô rồi cho trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Cô hướng trẻ đến các đồ dùng, đồ chơi mới trong lớp và chọn góc chơi thích hợp. Cô bao quát trẻ chơi .    - Gợi ý trẻ tham gia các hoạt động ở các góc gắn với chủ đề. Trò chuyện, kể tên 1 số hiện tượng tự nhiên và các mùa trong năm.  - Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các hiện tượng tự nhiên và các mùa trong năm.  - Trò chuyện: Các nội dung dự kiến  - Trò chuyện về 1 số hiện tượng thời tiết (Mây, mưa, nắng, gió…).  - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo các mùa và ảnh hưởng của thời tiết với con người, cây cỏ, con vật….  - Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp theo mùa và biết bảo vệ cơ thể phù hợp với thời tiết. | | |
| **Thể dục sáng** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Thể dục sáng | + Biết tác dụng tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng và biết tập các động tác cùng cô theo nhịp bài hát.  + Tập  đúng các động tác.  + Hào hứng, nhanh nhẹn tham gia tập thể dục cùng cô. | - Sân tập phẳng, sạch sẽ, xắc xô, trang phục của cô và trẻ gọn gàng phù hợp thời tiết. | | \*Khởi động: đi thường kết hợp các kiểu đi, chạy nhanh, chạy chậm. xoay khớp tay khớp chân,…  \*Trọng động:  (Tập theo nhịp bài hát " Nắng sớm").  - Hô hấp. Làm còi tàu.  - Tay: 2 tay ra ngang gập trước ngực.  - Bụng, Lườn: 2 tay chống hông quay người sang hai bên.  - Chân: 2 tay chống hông, 1 chân ra trước khuỵu gối  - Bật: Bật luân phiên.  \* Hồi tĩnh. Cho trẻ đi nhẹ nhàng theo bài chim mẹ chim con về lớp. | | | | | | |
| **Hoạt động học** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| **Vận động:**  TDKN: + Ném trúng đích bằng 2 tay. + Trò chơi: Nhảy lò cò. | - Biết ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay,  biết chơi trò chơi và hứng thú khi chơi cùng bạn  - Rèn cho trẻ biết phối hợp mắt để ném , Phát triển tố chất nhanh, mạnh khỏe, Rèn luyện sự khéo léo, phối hợp nhịp nhàng của cơ thể  - Trẻ mạnh dạn tự tin, đoàn kết trong giờ tập, tích cực tham gia vào hoạt động phối hợp với bạn khi chơi.. | - Sân tập rộng sạch thoáng an toàn  - trang phục cô và trẻ gọn gàng  - 2 đích ném ngang cách vạch ném 1,2-1,5m, 2 đích cắm cờ, 25  cờ có cán  - Loa, nhạc phù hợp với hoạt động | | **\*HĐ1.Gây hứng thú.**Cô gt chương trình. “Bé khỏe bé ngoan” - Cô gt các đội chơi.  - Cô gt các phần chơi.    + Phần 1. Đồng diễn    + Phần 2.Thi tài    + Phần 3. Chung sức.  - Cô kiểm tra sức khỏe trẻ, trò chuyện cùng trẻ  **\* HĐ 2: Trọng tâm:**   + Muốn có sức khỏe tốt các con cần phải làm gì?  - Ngoài ăn uống đầy đủ chúng ta cần phải tích cực tập thể dục. và hôm nay cô sẽ dạy lớp 1 bài vận động rèn luyện tốt cho sức khỏe  "Ném trúng đích bằng 2 tay"  **+ Phần 1. Đồng diễn**  **\*\* Khởi động:** Cô cho trẻ đi các kiểu đi  - chạy các kiểu với lời bài hát Mời lên tàu lửa.  **\*\* Trọng tâm:**   Bài tập phát triển chung: Với lời bài hát "Cho tôi đi làm mưa với"   - Tay: 2 tay ra ngang gập trước ngực. (2Lx8N)   - Bụng, Lườn: 2 tay chống hông quay người sang hai bên.(3Lx8N)   - Chân: 2 tay chống hông, 1 chân ra trước khuỵu gối(2Lx8N)   - Bật: Bật luân phiên. (2Lx8N)   - Cô nhận xét bài tập:   - Chia lớp thành 2 đội  **+ Phần 2.Thi tài**  VĐ cơ bản: Ném trúng đích bằng 2 tay.  - Cô  giới thiệu vận động  "Ném trúng đích bằng 2 tay"  - Cô gọi 2,3 trẻ lên trải nghiệm  - Cô làm mẫu lần 1: không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa giải thích:  Từ đầu hàng cô lên vạch chuẩn đứng chân trước chân sau, mắt nhìn thẳng 2 tay cầm túi cát đưa  trước ngực ngang tầm mắt, khi có hiệu lệnh ném cô nhằm ném mạnh túi cát vào đúng đích ngang ném xong cô về cuối hàng.  - Cô mời 2 trẻ  khá lên thực hiện vận động mẫu cho trẻ quan sát.  - Cô cho trẻ thực hiện :  - Lần 1 Cho trẻ thực hiện lần lượt từng trẻ ở 2 hàng  - Cô quan sát sửa sai cho trẻ (nếu có) các con có nhận xét gì về vận động “ Ném trúng đích bằng 2 tay”của bạn như thế nào?  - Cho trẻ thực hiện lần 2-3 dưới hình thức thi đua  - Cô cho hai đội thi đua nhau để xem đội nào có nhiều bạn trong đội thực hiện đúng động tác thì đội đó thắng  - Cô kiểm tra kết quả  - Hỏi trẻ tên bài vận động cho trẻ trả lời.  **+ Phần 3. Chung sức. TCVĐ: Nhảy lò cò.**  - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi của trò chơi: “Nhảy lò cò”.  + Luật chơi: Không được dừng lại trong khi nhảy lò cò, mỗi bạn chỉ được cắm 1 lá cờ vào hộp của đội mình  + Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội chơi cùng thi đua nhảy lò cò nhanh tới đích lấy 1 lá cờ cắm vào hộp cờ của đội mình, sau thời gian là 1 bản nhạc đội nào cắm được nhiều cờ vào hộp hơn đội đó sẽ dành chiến thắng  - Cho trẻ chơi 1- 2 lần  - Nhận xét sau mỗi lần chơi của trẻ c.  **Hồi tĩnh.**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp từ 1 đến 2 vòng để trẻ hít thở nhẹ nhàng 4. Củng cố:  - Hôm nay cô cùng các con thực hiện vận động gì?  **\*HĐ3:**Kết thúc . - Nhận xét - tuyên dương cho trẻ ra chơi | | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Chơi ngoài trời.  - Quan sát nước sạch, nước bẩn. - Trò chơi: Trốn mưa | - Biết tên gọi, đặc điểm, màu sắc của nước bẩn và nước sạch, tác dụng và tác hại của nước.  - Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, so sánh, nhận xét về sự giống và khác nhau giữa nước sạch và nước bẩn.  - Trẻ biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ các nguồn nước sạch, biết sử dụng nước tiết kiệm. | - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thau nước sạch và nước bẩn, đồ chơi ngoài sân trường. | | **\* HĐ1. Gây hứng thú.**  - Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  Trò chơi: Trốn mưa  - Cô giới thiệu luật, cách chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi  + Các con vừa chơi trò chơi gì?  + Khi trời mưa các con phải làm gì?  - Cô giáo dục trẻ khi mưa phải biết tránh mưa bằng cách chạy vào nhà, nếu ngoài đường phải mặc áo mưa và không được chú mưa vào những nơi có cây to hoặc nơi có nhiều nguồn điện.  - Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu về nước nhé.  **\* HĐ2. NDTT: Quan sát nước sạch, nước bẩn.**  - Cho trẻ đến gần thau nước và gợi hỏi trẻ.  + Các con xem ở đây có mấy thau nước? Ai có nhận xét gì về những thau nước này?Theo các con thì thau nước nào trong hơn? Vì sao? Nước có màu gì? Nước có mùi không?  - Cô cho trẻ dùng tay sờ vào nước, ngửi,...  + Khi sờ tay vào nước con cảm thấy ntn? Theo các con đây là nước bẩn hay nước sạch? Vì sao?Nước này có thể nấu ăn, uống được không?Vậy nước được dùng để làm gì?  + Nước có thể chuyển màu, đục được không? Vì sao?  + Vậy nước có thể bị bẩn, ô nhiễm không? Vì sao?  + Để nguồn nước trong sạch, không bị bẩn, ô nhiễm thì  chúng mình phải làm gì?  + Để tiết kiệm nước khi sử dụng xong các con cần phải làm gì? Vì sao?....  -> Cô chốt lại đặc điểm, tác dụng của nước và giáo dục.  - Đối với nước bẩn cô cũng tiến hành như trên.  - Cho trẻ so sánh, nhận xét sự giống, khác nhau giữa 2 thau nước.  -> Cô nhấn mạnh cho trẻ biết sự giống, khác nhau, tác dụng của nước sạch, tác hại của nước bẩn và giáo dục.  - Cho trẻ kể tên các nguồn nước khác mà trẻ biết.  - Cô kể và nhấn mạnh cho trẻ biết thêm một số nguồn nước và giáo dục trẻ.  **\* HĐ3.Chơi tự do:**  Cho trẻ chơi với đồ chơi ở sân trường. | | | | | | |
| **Hoạt động chơi góc** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | | | | **Cách tiến hành** | | | |
| Chơi, hoạt động góc | - Biết tên góc chơi, trò chơi, biết nhận vai chơi và thể hiện được vai chơi,biết chơi đoàn kết với bạn bè, biết giữ giữ gìn và bảo vệ đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.  - Biết chơi theo nhóm nhỏ, biết phân vai, nhận vai chơi, rèn kỹ năng thể hiện vai chơi, cách giao tiếp, hành động theo nhóm, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.  - Trẻ biết đoàn kết vui chơi với bạn, có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ, bảo vệ và giữ gìn đồ dùng đồ chơi. | - Đồ dùng đồ chơi trong các góc phù hợp với chủ đề      + Các đồ dùng, đồ chơi góc Steam. Các nguyên phế liệu sẵn có từ thiên nhiên       + Góc phân vai: Bàn ghế phù hợp với từng nội dung chơi; bàn ghế, búp bê, quần áo, mũ, quạt, cây: Bộ đồ chơi nấu ăn: bếp, nồi, chảo, bát đĩa, thìa, đũa, cốc, chai nước, sữa, lon bia, các loại quả, quần áo...Bộ đồ chơi bác sĩ.      + Góc xây dựng:  Các khối hình, hộp, viên gạch to-nhỏ, hàng rào, cây xanh, các loại quả; Bút chì, sáp màu, giấy vẽ, keo dán,....      + Góc nghệ thuật: Bút chì, bút màu, giấy, keo, bảng, đất, quần áo, trống lắc, xắc xô, phách tre, mũa múa...      + Góc học tập: Tranh ảnh về chủ đề, sách, vở bé làm quen với toán, vở tạo hình.      + Góc thiên nhiên: Bộ đồ dùng dụng cụ tưới cây: roa, cuốc, xẻng, xô, thau nước, chậu cây hoa bỏng, tóc tiên, ...khăn lau. | | | | | **\*HĐ1: Gây hứng thú.**  - Cô  cùng trẻ hát (trò chuyện) về chủ đề.  **\*HĐ2. NDTT.** Cô cho trẻ làm đoàn tàu đến từng góc chơi, cô giới thiệu góc chơi,  trò chơi và gợi hỏi tên đồ chơi, ý định chơi, chơi với ai, chơi ntn, muốn chơi được phải làm như thế nào?...  - Góc Steam: cho trẻ chơi với các đồ chơi sáng tạo ở góc steam, động viên trẻ làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo.  - Góc đóng vai: Chơi TC: Cô giáo, lớp học của bé.  - Góc xây dựng: Xây, lắp ghép, xếp hình trường mầm non, xếp đường đến trường, vườn trường từ các khối hình khác nhau.  - Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường và các hoạt động trong trường mầm non, về tết trung thu, tranh bảo vệ môi trường lớp, trường học...(nhắc trẻ khi xem sách, truyện cầm sách cẩn thận, không cuộn sách, không làm quăn mép sách, mở sách nhẹ nhàng từng trang một).  - Góc nghệ thuật: Dùng hột hạt, sỏi, đá, giấy, báo cũ để cắt, xé, dán, tô vẽ tranh về trường mầm non và thể hiện các bài hát múa về trường mầm non.  - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh, lau lá, gieo hạt, tưới cây.  -> Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết với bạn, biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi, biết cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định khi chơi xong.  - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi, nhắc nhở trẻ có ý thức khi chơi.  **\* Trẻ về góc chơi**  - Cô đến các góc chơi giúp trẻ phân vai, nhận vai và chọn đồ chơi. Quan sát, động viên khuyến khích trẻ chơi và tham gia chơi cùng trẻ để giúp trẻ thể hiện được hành động, vai chơi của mình. Tạo tình huống và xử lí tình huống kịp thời, nhắc nhở trẻ nói vừa đủ nghe, bảo vệ, gìn đồ chơi...  - Trong quá trình chơi cô bao quát chung, xử lý các tình huống (nếu có). Giúp trẻ biết liên kết các nhóm chơi, góc chơi, động viên những trẻ chưa tích cực chơi; gợi ý mở rộng chủ đề chơi. Khen, động viên trẻ kịp thời khi trẻ có những hành vi tốt, thể hiện vai giống thật...  \***HĐ3. Kết thúc:** Nhắc trẻ cất đồ chơi nhẹ nhàng, gọn gàng vào đúng nơi quy định. | | | |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân | - Trẻ biết tự phục vụ lấy bát, kê ghế, chuẩn bị khăn lau tay, lau mặt, biết tự xúc ăn, không làm rơi vãi thức ăn. Biết tự chuẩn bị giường, chăn gối, tự đi vào giấc ngủ. Biết rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, khi bẩn. - Có kỹ năng tự phục vụ bản thân - Tích cực, hào hứng khi giúp cô việc nhỏ, giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ. | - Bàn ghế, bát thìa, khăn mặt đủ với số lượng của trẻ, dư thêm 2 bát dự phòng - Giường, gối, chăn cho trẻ, phòng ngủ đảm bảo thoáng về mùa hè, ấm về mùa đông. - Xà phòng, nước rửa tay, khăn mặt. | | \* Tiến hành:  - Giờ ăn - Trước khi ăn + Cô tạo không khí thoải mái nhẹ nhàng, động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất. + Cô quan tâm hơn những cháu mới đi, những cháu mới ốm dậy. + Trẻ ăn kém cô trao đổi với phụ huynh để cùng chăm sóc trẻ được tốt hơn. + Với những trẻ ăn chậm thì cô động viên cho trẻ ăn nhanh hơn. + Trong khi ăn cô chú ý trẻ bị hóc, sặc. - Sau khi ăn: + Cô cho trẻ dọn đồ dùng bát, thìa, + Cho trẻ uống nước xúc miệng, lau miệng, lau tay, cho trẻ đi vệ sinh - Giờ ngủ + Cô cho trẻ lấy đồ dùng cá nhân như giường gối, chăn nhắc nhở trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết, nằm đúng tư thế, + Cô chú ý kiểm tra trẻ xem còn thức ăn trong miệng hay không? + Cô tạo không gian yên tĩnh giúp trẻ dễ đi vào giấc ngủ (có thể mở 1 bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe) + Trong khi trẻ ngủ cô quan sát, phát hiện, xử lý kịp thời những tình huống có thể xảy ra + Sau khi trẻ ngủ dậy hướng dẫn trẻ cất gối, xếp chăn, chiếu. + Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, buộc tóc cho trẻ gọn gàng. - Vệ sinh cá nhân + Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh + Hướng dẫn trẻ tự lau mặt sau khi ăn xong + Thường xuyên nhắc nhở trẻ uống nước và súc miệng sau khi ăn. + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** | | | | | | |
| Chơi, hoạt động theo ý thích.  - Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh tai nạn đuối nước - Trò chơi: Nu na nu nống | - Nhận biết những nơi không an toàn, có thể gây đuối nước như: ao, hồ, sống, suối, biển, bể, giếng nước.... và cách phòng tránh.  - Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết và trả lời các câu hỏi rõ rằng, mạch lạc về những nơi không an toàn, có thể gây đuối nước; kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạnh như: không chơi gần ao...  - Hứng thú học, tích cực tham gia vào các hoạt dộng; Có ý thức bảo vệ mình mọi lúc mọi nơi, biết cách xử lý khi nhìn thấy người rơi xuống nước. | - Video về cách phòng chống đuối nước, nhạc một số bài hát trong chủ đề.  - Ghế ngồi, trang phục trẻ phù hợp, các góc chơi. | | **\* HĐ1: Trò chơi: Nu na nu nống**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, nhắc lại luật, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần  **\* HĐ2: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh tai nạn đuối nước**  - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung trò chơi và dẫn dắt trẻ vào bài.        + Theo các con nguyên nhân nào có thể gây ra tai nạn đuối nước?        + Vậy những nơi nguy hiểm, có thể gây đuối nước?        + Các con cần làm gì để phòng đuối nước? Vì sao?  - Cho trẻ kể tên những nơi không an toàn, có thể gây đuối nước.  - Cho trẻ xem hình ảnh những nơi có thể gây đuối nước: Biển, bể bơi, sông, ao, hồ, giếng, xô, chậu chứa nước đầy...  - Cho trẻ nêu ý tưởng và cách phòng tránh tai nạn đuối nước.  - Cho trẻ xem vi deo về "Cách phòng chống tai nạn đuối nước" và đàm thoại.        + Đoạn video hướng dẫn chúng ta cần làm gì để phòng tranh đuối nước?        + Vì sao con không được chơi gần ao, hồ, sông...?        + Khi đi thuyền (tập bơi) các con cần phải làm gì để đảm bảo an toàn?        + Mặc áo phao như thế nào cho đúng?        + Khi thấy bạn rơi xuống nước, con cần làm gì?   - Cô khai quát và giáo dục trẻ cách phòng tránh đuối nước:     1. Không được chơi gần ao, hồ,...      2. Không tự ý nghịch nước; khi đi bơi, đi trên các PTGT đường thủy phải mặc áo phao và đi cùng người lớn.      3. Khi thấy bạn rơi xuống nước không được nhảy xuống nước cứu bạn mà phải gọi người lớn giúp đỡ.  **\* HĐ3: Chơi tự chọn:** Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc, cô bao quát lớp.  - Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi. | | | | | | |
| **Nêu gương cuối ngày** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | **Chuẩn bị** | | | | | | **Cách tiến hành** | |
| Nêu gương cuối ngày | - Nêu được các tiêu chuẩn cô đề ra trong ngày, biết tự nhận xét về những việc làm tốt, chưa tốt của mình, bạn diễn ra trong ngày.  - Có kỹ năng nhận xét đánh giá về bản thân và bạn thông qua việc nhớ lại những việc làm tốt, chưa tốt của mình, bạn diễn ra trong ngày.  - Thích tham gia hoạt động nêu gương, vâng lời người lớn, biết nhận lỗi khi có khuyết điểm, mong muốn nhận cờ. | | - Nhạc cả tuần đều ngoan.  - Cờ | | | | | | - Cô cho cả lớp hát bài " Cả tuần đều ngoan".  - Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn cô đề ra trong ngày.  - Cho trẻ nhận xét những việc bạn làm được nhiều việc tốt trong ngày.  - Cô nhận xét và tuyên dương, tặng cờ cho những trẻ làm được nhiều việc tốt.  - Động viên khuyến khích những trẻ làm được ít việc tốt lần sau cố gắng và tặn cờ lần 2  - Cô cùng trẻ vui văn nghệ. | |
| **Vệ sinh trả trẻ** | | | | | | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | | | | **Chuẩn bị** | | | | **Cách tiến hành** |
| Vệ sinh trả trẻ | - Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi, rửa tay chân sạch sẽ, lấy đồ dùng cá nhân, gắn kí hiệu chào cô, chào bạn  - Trẻ có kỹ năng giữ gìn vệ sính cá nhân, kỹ năng chào hỏi  - Vui vẻ hào hứng chào cô, chào bạn ra về.  - Trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi, rửa tay chân sạch sẽ, lấy đồ dùng cá nhân, gắn kí hiệu chào cô, chào bạn  - Trẻ có kỹ năng giữ gìn vệ sính cá nhân, kỹ năng chào hỏi  - Vui vẻ hào hứng chào cô, chào bạn ra về | | | | | - Nước rửa tay, đồ dùng cá nhân của trẻ | | | | - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng trước khi ra về  - Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân  - Cho trẻ gắn kí hiệu, bàn giao trẻ cho phụ huynh  - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng trước khi ra về  - Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân  - Cho trẻ gắn kí hiệu, bàn giao trẻ cho phụ huynh |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Ba, ngày 08/04/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học:**  Truyện: Giọt nước tý xíu. | - Nhớ tên câu truyện, tên tác giả, hiểu nội dung, các nhân vật trong câu chuyện, trẻ nắm được trình tự diễn biến của câu truyện  - Có kỹ năng năng giao tiếp mạch lạc trả lời rõ ràng, nói đủ câu, rèn kỹ năng quan sát chú ý, ghi nhớ, phát triển vốn từ và cách phát âm cho trẻ, phát triển khả năng chú ý, tưởng tượng, so sánh, nhận xét.  - Chú ý tích cực tham gia vào các hoạt động, Chơi trò chơi ngoan, đoàn kết với bạn bè | - Hình ảnh tranh truyện, video nội dung câu truyện, nhạc chủ đề, ghế ngồi,....  - Nhạc bài hát “cho tôi đi làm mưa với” | **\*HĐ1: Gây hứng thú.**  - Xin chào tất cả các bạn?  + Đố các bạn tôi là ai?  - Tôi là giọt nước tí xíu đấy  - Tôi đang trên đường đi làm mưa cùng chị gió đấy, các bạn có muốn đi cùng tôi không? Nào chúng ta cùng đi làm mưa nhé!  - Cô cho trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”  + Các con vừa hát bài gì?  +Bài hát nói về điều gì?  + Vậy các con có biết mưa bắt nguồn từ đâu không?  - Muốn biết mưa bắt nguồn từ đâu các con hãy nhẹ nhàng ngồi xuống và lắng nghe cô kể câu chuyện “Giọt nước tí xíu nhé”  **\*HĐ2: trọng tâm:**  **- Cô xuất hiện giả làm giọt nước tí xíu, đọc một đọc lời thoại trong câu truyện**  **- Cô gợi mở cho trẻ đoán tên câu chuyện?**  - Cô kể cho trẻ nghe lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ .  + Cô vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện gì?  - Cô Giới thiệu tên chuyện, tên tác giả Nguyễn Linh. Câu chuyện kể về cuộc phiêu liêu cúa Giọt nước tí xíu, Từ một giọt nước ở biển cả được ông mặt trời chiếu tia nắng vào đã biến thành hơi bay lên trời rồi tụ lại thành những đám mây. Khi những đám mây nặng dần thì những giọt nước thi đua nhau rơi xuống sông, suối, ao, hồ rồi lại trở về với mẹ biển cả đấy, các con có thấy thú vị không nào?để hiểu rõ hơn các con chú ý cổ lại nhé  - Cô kể diễn cảm lần 2 kèm theo tranh hình ảnh nội dung câu truyện  \* Đàm thoại:     + Cô vừa kể câu chuyện gì?của tác giả nào?     + Câu chuyện nói về điều gì?     + Trong truyện có những ai?    + Tí xíu là ai?    +Một hôm ai rủ tí xíu đi đâu?    + Ông mặt trời gọi tí xíu như thế nào?  - Cô cho trẻ cùng nói giống giọng ông mặt trời nào?  - Trích: “Tí xíu ơi! Cháu có đi chơi với ông không?”    + Tí xíu đã nói gì với ông mặt trời?    + Tí xíu rất thích đi chơi nhưng chú nhớ ra điều gì làm chú không bay lên được?     + Ông mặt trời đã làm gì để giúp tí xíu đi chơi được?     + Trước khi đi Tí xíu nói gì với mẹ biển cả?     + Làm thế nào tí xíu vào được đất liền?     + Khi ông mặt trời tỏa nắng, không khí trở lên oi bức. Bống có điều gì xảy ra?    + Tí xíu và các bạn cảm thấy như thế nào?    + Cuối cùng tí xíu và các bạn đã biến thành gì?    + Các bạn có biết thế nào là cơn giông không?  - Cơn giống xuát hiện khi trời sắp mưa, là hiện tượng gió mạnh, sấm sét giữ dội và mưa rát to    + Nước mưa có tác dụng gì đối với con người và cây cối?  =>Cô khái quát lại: Giọt nước nước tí xíu  rất cần thiết cho cuộc sống của con người và muôn loài như để ăn, uống, sinh hoạt, rửa tay, rửa chân, tưới cây giúp cây cối , hoa lá phát triển đâm trồi nảy lộc    + Các con cần làm gì để bảo vệ và giữ gìn nguồn nước?  + Cô kể lần 3 bằng video cho trẻ xem.  **\*HĐ3: Kết thúc:**  Cô nhận xét tuyên dương cho trẻ đi dạo trong sân. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời.  - Xếp hình mây, mưa, mặt trời bằng vật liệu tự nhiên. - Trò chơi: Trốn mưa | - Biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng của ông mặt trời, mưa, mây và biết sử dụng sỏi, đá để tạo hình.  - Rèn kĩ năng kể, miêu tả về đặc điểm, hình dáng của ông mặt trời, mây, mưa kĩ năng tạo hình từ sỏi, đá...  - Trẻ biết yêu quý và bảo vệ các nguồn tài nguyên tự nhiên, biết giữ gìn và vệ sinh cá nhân, môi trường. | - Mỗi trẻ 1 rổ nhựa, khu trải nghiệm có các nguyên vật liệu tự nhiên như. Sỏi, đá, vỏ ngao, phấn vẽ...một số đồ chơi ngoài trời như cẩu, trượt, đu quay, xích đu…. | **\*HĐ1. Trò chơi: Trốn mưa**  - Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  - Cô nhắc lại luật và cách chơi.  - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần.  **\* HĐ2. NDTT. Xếp hình mây, mưa, mặt trời bằng vật liệu tự nhiên.**  - Cô cùng trẻ đọc bài thơ. “Ông mặt trời óng ánh”.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội bài thơ, thời tiết, cách ăn mặc, cách ứng phó với biến đổi thời tiết và giáo dục.  + Các bạn vừa đọc bài thơ gì?  + Trong bài thơ có hiện tượng tự nhiên nào?  + Khi ông mặt trời nhô cao các con cảm thấy ntn?  + Khi đi đường các con nhìn xuống đường thấy gì?  - Cô giáo dục trẻ khi ra đường phải đội mũ để giữ gìn sức khỏe...  - Cho trẻ chơi T/C. Tập tầm vông, cho trẻ đoán xem trên tay cô có gì?  + Với những viên sỏi, đá này các con sẽ chơi gì?  - Cho trẻ quan sát mẫu cô xếp mây, mưa, ông mặt trời bằng sỏi, đá... và nhận xét....  - Cô nhấn mạnh cho biết đặc điểm nổi bật của ông mặt trời, đám mây, mưa....  - Cho trẻ lấy sỏi, đá, hột hạt về ngồi theo nhóm ....  - Trẻ thực hiện: Cô bao quát chung, động viên khuyến khích trẻ sáng tạo và gợi ý hướng dẫn trẻ.  - Trẻ xếp xong cô hỏi trẻ xem trẻ xếp được cái gì?  + Xếp bằng nguyên vật liệu gì?  - Cho trẻ giới thiệu về sản phẩm của trẻ, cho cả lớp xem chung và nhận xét.  Cô nhận xét, tuyên dương và giáo dục trẻ.  **\* HĐ3. Chơi tự do:** Trẻ chơi với đồ chơi trên sân. |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, hoạt động theo ý thích.  + Bé chơi với đất nặn + TC: mưa to, mưa nhỏ | - Biết đặc điểm, màu sắc, tác dụng của đất và cách chơi với đất.  - Rèn khả năng tư duy, kỹ năng chơi với đất, kỹ năng cuộn, vê, ấn... tạo hình và nặn.  - Tích cực chơi với đất, có ý thức sử dụng và bảo vệ đất, bảo vệ môi trường và đồ dùng đồ chơi sạch sẽ; đoàn kết vui chơi với bạn và cất đồ chơi vào nơi quy định. | - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, đất nặn, bảng con, khăn lau, nhạc một số bài hát trong chủ đề, đồ chơi..  - Đồ chơi các góc. | **\*HĐ 1: TC: Mưa to, mưa nhỏ**  - Cô nói lại cách chơi cùng trẻ. Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. Động viên, khuyến khích trẻ chơi  **\*HĐ2. Chơi với đất nặn**  -  Tặng quà, cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm, màu sắc, tác dụng, cách sử dụng... của đất và đàm thoại, giáo dục.       + Con sẽ làm gì với đất nặn?       + Con thích nặn con gì nhất?       + Con sẽ nặn ông mặt trời như thế nào?       + Khi chơi với đất con cần làm gì để bảo vệ đất và giữ gìn VSNT?...  - Cho trẻ nêu ý tưởng, cách chơi, chơi thử với đất.  - Cô gợi ý 1 số cách chơi với đất nặn (nặn mặt trời, mưa, mây...)  - Chia nhóm, chọn nhóm trưởng, sắp xếp vị trí, cho trẻ chơi với đất theo ý thích. (Cô bao quát lớp, động viên, hướng dẫn, giúp đỡ khi cần..).  - Cho trẻ giới thiệu sản phẩm, đếm, nhận xét.  - Cô nhận xét, tuyên dương, giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh, BVTM, bảo vệ sản phẩm, đồ dùng đồ chơi và sử dụng tiết kiệm nước khi rửa tay….và cho trẻ đi rửa tay.  **\*HĐ3.Chơi tự chọn:**  Trẻ chơi đồ chơi ở các góc chơi. Cô bao quát lớp.  - Kết thúc: Cho trẻ cất gọn đồ chơi, rửa tay, chuẩn bị về. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Tư, ngày 09/04/2025** | | | |
| **Hoạt động học** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Làm quen với toán:**  Toán: Nhận biết các ngày trong tuần theo thứ tự | - Biết gọi tên, thứ tự, và số lượng các ngày trong tuần ( 1 tuần có 7 ngày: thứ 2, thứ 3..., chủ nhật), biết các ngày đi học và ngày nghỉ trong tuần, biết các hoạt động thường xuyên diễn ra tương ứng với các ngày trong tuần.  - Có kỹ năng sắp xếp theo thứ tự từ trái sang phải, có kỹ năng quan sát, hoạt động theo nhóm, có kỹ năng chơi trò chơi thành thạo, diễn đạt câu đầy đủ, mạch lạc, rõ ràng, không ngọng  - Trẻ biết quý trọng thời gian.Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. | - Thẻ số quy ước về các thứ trong tuần: từ thứ hai đến chủ nhật. của cô và trẻ  - Các tranh về thứ tự thời gian trong ngày : sáng, trưa, chiều, tối.  - Lô tô hình ảnh các hoạt động trong một tuần.  - Bàn, bảng cho tre chơi trò chơi. | **\*HĐ 1:  Ổn định tổ chức.**  - Cho trẻ hát bài hát: “ Nắng sớm”.  - Các con vừa hát bài hát gì?  - Bài hát nói về điều gì?  - Khi ông mặt trời lên cao, các con thức dậy làm vệ sinh cá nhân, ăn sáng và đi đên trường.Vậy hàng ngày các con đến trường vào thời điểm nào trong ngày?  **\*HĐ 2. Trọng tâm:**  **+ Ôn trình tự các buổi trong ngày.**  - Các con đã sẵn sàng tham gia 1 trò chơi chưa? Trò chơi có tên là “ Nhanh tay nhanh mắt’.   - Cách chơi: Để chơi được trò chơi này thì cô sẽ chia lớp mình thành 4 đội chơi. Nhiệm vụ của các con là sẽ lựa chọn và sắp xếp theo đúng trình tự  hình ảnh các hoạt động diễn ra tương ứng với các buổi trong ngày  - Luật chơi: Thời gian chơi trong một bản nhạc. Đội nào mà sắp xếp đúng trình tự các buổi trong ngày và nhanh nhất thì đội đó dành chiến thắng.  - Các con vừa chơi trò chơi có vui không? Cô thưởng cho mỗi bạn 1 rổ đồ dùng. Các con cùng về chỗ và tiếp tục tham gia vào các hoạt động rất thú vị nữa nhé.   (Cô bật nhạc Cả tuần đều ngoan, trẻ hát và đi về chỗ ngồi).  **+ Nhận biết gọi tên thứ tự các ngày trong tuần.**  - Cô mở 1 đoạn nhạc và cô thấy các con rất hứng thú để hát theo.     + Các con vừa hát bài hát gì?     + Trong bài hát đã nhắc đến ngày đầu tuần.     + Vậy theo các con ngày đầu tuần là thứ mấy?  - Cô và các con sẽ quy ước thứ hai bằng tờ lịch có số 1 to nhé. Các con lấy tờ lịch số 1 và xếp ra trước mặt nào.  ( Cô nhắc trẻ xếp từ trái sang phải).  - Thứ hai là ngày đầu tiên trong 1 tuần. Là ngày mà tất cả mọi người lớn đều phải đi làm, các con đến trường học tập.    + Thứ hai ở trên lớp các con được học môn gì?    + Theo các con,  Sau thứ 2 sẽ là thứ mấy nhỉ ?  - Chúng ta quy ước thứ 3 bằng  tờ lịch có số 2  to nhé.    + Các con lấy  tờ lịch số 2 ra và xếp trước mặt nào ?    + Thứ 3 lớp mình có hoạt động học nào ?    + Sau ngày thứ 3 sẽ là ngày thứ mấy ?  - Chúng ta quy ước thứ 4 bằng  tờ lịch số 3 to nhé.    + Các con lấy  tờ lịch số 3 ra và xếp trước mặt nào ?    + Thứ 4 lớp mình có hoạt động học gì ?    + Sau ngày thứ 4 sẽ là ngày thứ mấy ?  - Chúng ta quy ước thứ 5 bằng  tờ lịch số 4  to nhé. Các con lấy  tờ lịch số 4 ra và xếp trước mặt nào ?    + Thứ 5 lớp mình có hoạt động học gì ?  - Bây giờ là một câu hỏi khó hơn này. Ngày nào trong tuần mà các bạn ngoan và học giỏi sẽ được cô giáo tặng phiếu bé ngoan nào ?  - Các con hãy lấy  tờ lịch số  5 quy ước cho thứ 6 nào.    + Thứ 6 lớp mình có hoat đông học nào?.  - Bây giờ các con nhìn trong rổ xem còn ngày nào nữa.    + Vì sao các con biết đó là ngày thứ 7 ?    + Thứ bảy các bạn thường được làm gì?    + Trong rổ của các con còn gì nữa không ?    + Các con thấy thẻ số này có gì khác so với thẻ số khác không?(Màu đỏ)    + Thẻ số này tượng trưng cho ngày nào ? ( Ngày chủ nhật)  - Đúng rồi, Thẻ số này có màu đỏ, chỉ có hình ảnh gia đình mà không có số, là ngày mà mọi người được nghỉ ngơi sau 1 tuần học hành và làm việc mệt mỏi đấy.  - Các con đếm xem có bao nhiêu  tờ lịch nào ?  - Mỗi một  tờ lịch  tượng trưng cho 1 ngày, vậy 1 tuần có bao nhiêu ngày.   + Ngày nào là ngày đầu tuần ? Ngày nào là ngày cuối tuần ?   + Chúng mình phải đi học vào những ngày nào ?   + Các con hãy xếp những ngày đi học xuống hàng dưới nào.   + Vậy còn 2 ngày ở trên là ngày gì? Chúng mình được làm gì vào 2 ngày này?  => **Cô chốt lại**:  Như vậy trong  1 tuần có 7 ngày, từ thứ 2, thứ 3, thứ 4, thứ 5, thứ 6, thứ 7 và chủ nhật. Sau ngày chủ nhật được nghỉ, chúng ta lại bắt đầu 1 tuần học mới là ngày thứ hai đấy các con ạ.    + Vậy trong 1 tuần các con thích nhất là ngày nào? ( Vì sao)  - Cho trẻ cất dần đồ dùng và hỏi trẻ?    + Đố các con biết chúng mình được nghỉ học ngày nào?  - Các con hãy cất 2 ngày thứ 7 và chủ nhật nào?   + Trước ngày thứ 7 là ngày thứ mấy?  Cho trẻ cất dần đồ dùng đến hết    + Các con có thầy thời gian có quý không?  Gd trẻ: Thời gian rất là quý nên các con phải biết tiết kiệm thời gian, ngay từ bây giờ các con còn nhỏ thì chúng mình phải chăm ngoan học giỏi vâng lời ông bà bố mẹ nhé!  **Ôn luyện củng cố:**  **Trò chơi 1: “Đội nào nhanh nhất** “  - Cách chơi: cô sẽ chia cả lớp thành 2 đội chơi. Cô đã chuẩn bị cho 2 đội những bức ảnh các hoạt động các ngày trong tuần nhiệm vụ của 2 đội là hãy làm những chú thỏ bật cóc lên trên chon ảnh đúng với các hoạt động trong ngày của một tuần  lên bảng  - Luật chơi: Chơi theo luật tiếp sức, thời gian bắt đầu và kết thúc bằng một bản nhạc, đội nào gắn được đúng và nhiều thiwf đội đó dành chiến thắng, đội nào gắn sai đội đó thua cuộc,  - Cô tổ chức cho trẻ chơi từ 1-2 lần  - Kết thúc cô cùng trẻ kiểm tra kết quả và cô tuyên bố đội thắng.  **Trò chơi 2: Mình cùng trổ tài**  - Cách chơi: Chia trẻ thành 3 đội chơi. Nhiệm vụ của các đội chơi là bấm chuông dành quyền trả lời câu hỏi cô đưa ra.  - Luật chơi: Khi cô đưa ra câu hỏi các đội sẽ được suy nghĩ trong vòng 5s đội nào bấn chuông trước đội đó sẽ dành chiến thắng  **\*HĐ 3:  Kết thúc**  - Cô nhận xét tiết học chuyển hoạt động. |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời .- Chơi với giấy. - Trò chơi: Trời nắng, trời mưa | - Biết chơi với tờ giấy, biết dùng tờ giấy đã qua sử dụng làm thành đồ chơi mình thích.  - Rèn kĩ quan sát và ghi nhớ có chủ định, kĩ năng cuộn, gấp, xếp, vo tạo hình.  -  Có ý thức giữ gìn, bảo vệ và sử dụng tiết kiệm giấy không để giấy thấm nước, không xé giấy bừa bãi, biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh. | - Sân sạch, trang phục của cô và trẻ gọn gàng, mỗi trẻ 1 tờ giấy đã qua sử dụng, đồ chơi ngoài trời như cầu trượt, đu quay, xích đu, bập bênh. | **\* HĐ1. Gây hứng thú.**  - Cô dẫn trẻ ra sân hít thở không khí và trò chuyện về thời tiết.  Trò chơi: Trời nắng, trời mưa  - Cô giới thiệu luật, cách chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3~4 lần.  **\* HĐ2. NDTT: Chơi với giấy.**  - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung trò chơi, đặc điểm, hình dáng, tác dụng của tờ giấy..  - Cô nhấn mạnh cho trẻ biết đặc điểm, tác dụng của tờ giấy và giáo dục trẻ.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về ý định chơi với giấy của trẻ  - Cho trẻ dùng giấy để làm diều chạy 1,2 vòng, cô hỏi trẻ + Các con cảm thấy thế nào khi đi thả diều,  + Các con cảm thấy nóng các con cần làm gì cho mát?  + Cô cho trẻ gấp quạt quạt vào người cảm thấy có mát không?  - Cô cho trẻ cuộn ống nhòm ...làm thành đồ chơi, chơi theo ý thích. (Cô bao quát lớp, động viên, gợi ý hướng dẫn, giúp đỡ trẻ khi cần thiết).  - Cho trẻ nói nên cảm xúc sau buổi chơi với giấy.  -> Cô nhấn mạnh cho trẻ biết đặc điểm, tác dụng của tờ giấy và giáo dục.  **\*HĐ3. Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ở trên sân.** |
| **Hoạt động chiều** | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, hoạt động theo ý thích.  - Thực hành thoát hiểm khi có hỏa hoạn - Trò chơi : Che nắng, che mưa | - Trẻ biết chú ý lắng nghe hướng dẫn và thực hành theo hướng dẫn để thoát hiểm khi có hỏa hoạn, biết thích ứng với biến đổi khí hậu (hỏa hoạn).  - Kỹ năng thực hành, khả năng ứng phó nhanh của trẻ.  - Hứng thú học cùng cô và bạn. Biết đoàn kết trong khi chơi, ham học hỏi.  Chơi đoàn kết với bạn và có ý thức giữ gìn vệ sinh chung. | - Lớp học rộng sạch, khăn ẩm, khẩu trang đủ cho mỗi trẻ, đồ chơi các góc, | **\*HĐ1: Trò chơi : Che nắng, che mưa**  - Cô cho trẻ cho trẻ chơi 2-3 lần.  **\*HĐ2: Thực hành: Thoát hiểm khi có hỏa hoạn.**  Cho cả lớp hát bài “mùa hề đến” và trò chuyện với trẻ về thời tiết mùa hè, nguy cơ các vụ hỏa hoạn thường xảy ra…  **-**Trò chuyện với trẻ về  nguyên nhân và hậu quả của hỏa hoạn.  - Cô hỏi trẻ về cách bảo vệ an toàn trong hoàn cảnh như vậy và giới thiệu giờ học.  - Cô giới thiệu dấu hiệu nhận biết khi có cháy, cách thoát hiểm và các đồ dùng cần thiết, cách sử dụng để bảo vệ cơ thể khi có cháy.  - Cô làm mẫu cho trẻ quan sát: Khi nghe chuông báo động xảy ra hỏa hoạn, bịt khẩu trang hoặc khăn ẩm, bũ thấp, đi, chạy thật nhanh ra phía cửa thoát hiểm ra ngoài sân trường.  - Cô cùng trẻ thực hành: Cô nhắc trể  làm theo cô nhanh chúng tìm thật nhanh đồ dùng và chạy ra nơi an toàn.    Giáo dục trẻ biết bảo vệ bản thân và nhắc nhở gia đình, người thân tự bảo vệ khi có hỏa hoạn xảy ra, giáo dục trẻ tránh xa đồ dùng, nơi nguy hiểm gây cháy nổ( bật lửa, diêm, bình ga…), có ý thức trong bảo vệ trường, nhắc nhở gia đình người thân cùng chung tay bảo vệ môi trường để tránh sự biến đổi khí hậu do chính con người gây ra.(cháy rừng)  **\*HĐ3: Chơi tự chọn** : Cô cho trẻ tự giới thiệu đồ chơi ở các góc và ý thích của trẻ với từng đồ chơi, thái độ khi chơi. |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Năm, ngày 10/04/2025** | | | | | |
| **Hoạt động học** | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc:**  NDTT: Vận động vỗ theo tiết tấu bài: Cho tôi đi làm mưa NDKH: Nghe hát: Giọt mưa và em bé  Trò chơi: Nào ta cùng nhảy | - Biết tên bài, tên tác giả, biết nghe cảm nhận âm nhạc và hưởng ứng cùng cô. vận động nhịp nhàng theo nhạc cùng cô.  - Rèn kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc, vận động theo tiết tấu chậm bài hát Cho tôi đi làm mưa với.  - Hứng thú học, tích cực tham gia vào các hoạt động. | | - Dụng cụ âm nhạc: Trống lắc, xắc xô, phách tre, máy tính, loa, nhạc bài "Giọt mưa và em bé", nhạc bài " Cho tôi đi làm mưa với", nhạc bài. Nào ta cùng nhảy. chỗ ngồi hợp lý. | | **\* HĐ1:**Gây hứng thú.Cô gt chương trình thưởng thức âm nhạc ngày hôm nay, đến với chương trình gồm có 3 đội chơi  + Đội may xanh  + Đội mây trắng.  + Đội mây hồng.  Đến với chương trình các đội chơi.trải qua các phần chơi như sau  + Phần 1. Tài năng nhí  + Phần 2. Quà tặng ÂN  + Phần 3. Chúng sức  **\*HĐ2.NDTT.**  **Phần 1. Tài năng nhí**  **Vận động theo nhạc‘‘Cho tôi đi làm mưa ”**  - Cô mở nhạc giai điệu bài hát “**Cho tôi đi làm mưa**” cho trẻ nghe và cho trẻ đoán tên bài hát  - Cô cùng trẻ hát bài hát 1 lần  + Cô và các con vừa hát bài hát gì?  + Bài hát nói về ai? Em bé muốn làm điều gì?  - Em bé muốn theo chị gió đi làm mưa để giúp ích cho đời, cây cối trở lên xanh tốt, muôn hoa đua nở đấy, vậy mưa có ích không nào?  - Bài hát hay hơn  khi chúng mình cùng vận động theo tiết tấu chậm theo nhịp điệu bài hát nhé.  - Cho cả lớp Vận động theo nhạc 2 lần  - Khuyến khích các tổ, nhóm hát và vận động  cùng cô  - Cô hỏi lại trẻ tên bài, tên tác giả.  **Phần 2. Quà tặng ÂN**  **Nghe hát: “Giọt mưa và em bé”**  - Cô gt tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe  lần 1 thể hiện vui tươi trong sáng (có nhạc đệm)  + Các con thấy giai điệu bài hát này ntn?  - Các con lại gần đây cô hát cho các con nghe nhé  - Cô hát lần 2 cho trẻ nghe  + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? do ai sáng tác?  + Bài hát nói lên điều gì?  - Cô giảng nội dung bài hát và kết hợp giáo dục trẻ  - các con có biết mưa mạng lại nguồn nước tươi mát cho con người và mọi vật xung quanh, mưa tưới nước cho cây giúp cây cối trở lên tươi tốt đấy. Khi đi dưới trời mưa các con nhớ đội mũ, che ô, hoặc áo mưa để bảo vệ sức khỏe nhé.  - Bái hát hay hơn nếu chúng mình múa minh họa cùng cô đấy.  - Cô hát lần 3 cửa chỉ minh họa.  - Cô hát lần 4. động viên cả lớp hưởng ứng cùng cô.  - Chương trình khép lại tai đây xin chào và hẹn gặp lại các con trong chương trình sau.  **Phần 3. T/C: Nào ta cùng nhảy**  - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần.  **\* HĐ3. Kết thúc:** Cô nhận xét khen trẻ cho trẻ ra chơi |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời.  - (Áp dụng theo pp tiên tiến) Sự kì diệu của giấy ăn - Ai nhanh hơn | CÁC YẾU TỐ  STEAM  S: Khoa học: Biết đặc điểm của giấy ăn và sự đổi màu của giấy.  T: Công nghệ: Các nguyên vật liệu, hình ảnh, loa.  E: Kĩ thuật:  Đàm thoại, phân tích  A: Nghệ thuật: Màu sắc khi giấy đổi màu  M: Toán: hình dáng, số lượng,..   - Trẻ nhận biết, phân biệt được giấy ăn với các loại giấy khác nhau. Biết được giấy ăn thấm hút được nước tốt nhất, nhanh nhất và có nhiều ứng dụng trong cuộc sống.Trẻ biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi, các nguyên vật liệu để làm thí nghiệm.  - Rèn kĩ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Phát triển sự tư duy sáng tạo cho trẻ.  - Giáo dục trẻ biết sử dụng giấy đúng  theo tác dụng của chúng. Trẻ không vứt rác bừa bãi, bỏ rác vào thùng. | | - Hộp quà, thuyền làm bằng các loại giấy, chậu nước, giấy ăn, ống hút, ống nhỏ giọt, đĩa, rổ  - Nhạc bài hát “Điều kỳ lạ quanh ta”, nhạc không lời.  - Giấy ăn, giấy bìa, giấy A4, đĩa, ống hút, ống nhỏ giọt, nước, bút màu**,**bông nhấmchậu nước, các loại giấy khác nhau( giấy ăn, giấy a4, giấy bìa). | | **\*HĐ1.Ổn định tổ chức, giới thiệu bài:**  - Cô cùng trẻ hát múa bài: Điều kì diệu quanh ta  - Chúng mình vừa hát bài gì?  - Trong cuộc sống của chúng ta có rất nhiều điều thú vị đấy và hôm nay cô cũng có 1 món quà bất ngờ và thú vị đến cho chúng mình đấy chúng mình có muốn biết đó là món quà gì?  **\*HĐ2. Nội dung. Tìm hiểu sự thấm hút nước của giấy**  **Chơi trò chơi:  Thuyền chìm, thuyền nổi**  **B1. Hỏi.**  - Cô cùng trẻ mở quà.  - Cô tặng cho mỗi bạn 1 chiếc thuyền.       + Thuyền của con làm bằng giấy gì? Ai có thuyền giống của bạn?  - Cô mời trẻ thả thuyền vào chậu nước, trẻ quan sát xem điều gì xảy ra?     + Điều gì xảy ra khi thả thuyền vào chậu nước?     + Thuyền giấy nào chìm trước?     + Thuyền giấy nào không chìm?     + Các con có biết tại sao thuyền giấy ăn lại chìm không?  - Chơi trò chơi: Thuyền nhấp nhô trên sóng  **B2. Tưởng tượng.** -  Thí nghiệm 1: Thổi màu giấy  - Để chơi được trò chơi xin mời các bạn về 3 tổ,  - Đại diện lên lấy đồ dùng có tờ giấy ăn, giấy bìa và giấy vẽ A4  - Nhiệm vụ của các con chơi (thổi giấy, sờ giấy,…)     + Khi thổi giấy các con thấy giấy ntn? (giấy bay) ? Giấy nào bay tốt nhất? Vì sao?     + Khi sờ giấy các con phát hiện ra điều gì? Vì sao?     + Theo các con loại giấy nào thấm nước tốt nhất? vì sao?  - Vậy các con cùng thử nghiệm nhé ( dùng bông châm màu nước lên mặt tờ giấy?  - Hãy giơ hai tờ giấy lên quan sát xem, giấy nào thấm nước nhanh nhất? tại sao?  => Kết luận: Giấy nào mỏng, mềm, mịn, có nhiều lỗ nhỏ li ti trên bề mặt sẽ thấm hút nước rất tốt. Giấy ăn là loại thấm nước tốt nhất, vậy chúng mình có muốn xem giấy ăn thấm hút nước tốt như thế vào không? Cô con mình cùng nhau làm 1 thí nghiệm khác nhé.  **Thí nghiệm 2: Sâu con biến hình**:  - Xin mời các con hãy đến với thí nghiệm “Sâu con biến hình”  - Muốn làm được thí nghiệm này, các con cần có các nguyên liệu sau: Ống hút, ống nhỏ giọt, nước, bút màu và giấy ăn.  - ***Cách Làm*:** Lấy bút màu chấm vào giấy để trang trí cho chú sâu, cuộn giấy giữ ống hút thẳng theo chiều ngang, kéo lớp giấy bọc ống hút vào giữa và lấy ra, như vậy các con đã có một "con sâu" giấy. Các con đặt "con sâu" lên đĩa, lấy ống nhỏ giọt nhỏ nước vào nó sẽ thấy một điều thú vị, bất ngờ xảy ra với bạn sâu đấy!     + Chúng mình có muốn biết điều bất ngờ gì xảy ra với chú sâu không nào?  - Cô mời trẻ đi cất đồ dùng và về bàn làm thí nghiệm.  -  Hỗ trợ trẻ làm thí nghiệm.     + Bạn sâu khi gặp nước như thế nào? (động đậy , có màu sặc sỡ, dài ra, phồng  lớn lên,….)  - Xúm xít! Xúm xít!      + Vừa rồi chúng mình làm thí nghiệm với bạn sâu có thú vị không? Tại sao bạn sâu khi được chúng mình cho uống nước lại động đậy, có màu sặc sỡ, dài ra, phồng lớn lên…?  Giải thích: Khi các con  nhỏ nước vào bạn sâu, do bạn sâu làm bằng giấy ăn nên hút nước rất tốt và  nhanh vì vậy  bạn sâu của chúng mình phồng lên như sống dậy và lớn lên đó các con ạ. Nhờ tính chất này mà giấy ăn được ứng dụng trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta để thấm nước, lau chùi, làm vệ sinh ... Giấy là nguyên liệu quý và rất cần thiết với cuộc sống của chúng ta, các con hãy dùng tiết kiệm và vứt giấy gọn gàng vào thùng rác khi sử dụng xong.  **B3. Lập kế hoạch:**  - Bây giờ chúng mình cùng về nhóm bàn bạc, thảo luận và thống nhất chọn một nguyên vật liệu cho nhóm mình, cả nhóm cùnglựa chọn nguyên vật liệu phù hợp vớithí nghiệm  và phân công nhiệm vụ cho từng trẻ trong nhóm.   + Nhóm con thí nghiệm bằng nguyên vật liệu gì?    + Tại sao con lại lựa chọn những nguyên vật liệu đó?    + Với những nguyên vật liệu đó con sẽ làm con sâu như thế nào?  **B4. Thực hiện:**  **\* Chia nhóm thực hiện**  Giáo viên chuẩn bị nguyên liệu cho trẻ thực hiện  - Chia nhiệm vụ cho nhóm trưởng, các nhóm về nhóm thảo luận mô hình của nhóm mình.  - Cho nhóm trưởng lên nhận đồ dùng  **\* Thực hành**  Cho trẻ thực hiện công việc theo nhóm được phân công.  - Trẻ thực hiện cô bao quát và giúp đỡ khi trẻ cần, nhắc nhở trẻ thực hiện theo tiêu chí đã thống nhất và trang trí ông mặt trời cho đẹp.  **\* Thuyết trình:**  - Cô giáo mời đại diện nhóm lên trưng bày sản phẩm  - Cô mời 1 trẻ lên trình bày sản phẩm của nhóm mình  + Giới thiệu về sản phẩm  + Giới thiệu cách làm và các chi tiết  - Cho trẻ phát biểu cảm tưởng gợ ý nếu nhóm nào chưa làm xong cho trẻ sửa lại  **\*)Trò chơi  Ai nhanh hơn**  - Cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội. Nhiệm vụ của 2 đội là bật qua 2 ô vòng lên chọn tìm và phân loại giấy rồi bỏ vào rổ của đội mình.  - Cho trẻ quan sát: (loại giấy thấm, không thấm)  - Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc. Đội nào lựa chọn nhiều hơn và đúng đội đó dành chiến thắng  (\* Cô và trẻ kiểm tra kết quả bằng cách cho đại diện mỗi đội thả giấy vào chậu nước của đội mình kiểm tra thực tế.)  Kết thúc  Cô nhắc lại kiến thức bài học.  Động viên, khen ngợi trẻ, cho trẻ chơi với mặt trời, cô cùng trẻ hát hoặc đọc thơ bài “Ông mặt trời óng ánh”  **\*HĐ3. Chơi tự do:**  - Trẻ chơi đồ chơi trên sân,..cô bao quát lớp, động viên, khuyến  khích trẻ chơi.  - Cho trẻ vệ sinh cá nhân. |
| **Hoạt động chiều** | | | | | |
| **Hoạt động** | | **Mục đích** | | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, hoạt động theo ý thích.  + LQ với 1 số từ chỉ hiện tượng tự nhiên: Cầu vồng, nước... bằng tiếng anh qua video + TC: Đội nào nhanh | | - Biết cách đọc, ghi nhớ 1 số từ chỉ hiện tượng tự nhiên đơn giản  - Rèn trẻ kĩ năng nghe và phát âm theo mẫu.  - Trẻ có ý thức học bài, hứng thú học cùng cô và bạn. | | - Nhạc, trang phục trẻ phù hợp, video.  - Phòng tiếng anh, các góc chơi. | **\* Hoạt động 1: Trò chơi : Đội nào nhanh**  -Cô nói cách chơi, luật chơi cho trẻ.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Cô q/s động viên trẻ.  **\* Hoạt động 2:  LQ với 1 số từ chỉ hiện tượng tự nhiên: cầu vồng, nước... bằng tiếng anh qua video**  - Cô cùng trẻ trò chuyện về hiện tượng tự nhiên  - Cho trẻ xem video  - Trò chuyện dàm thoại hỏi trẻ video nói về hiện tượng gì?  - Cho cho trẻ phát âm theo.  - Cô phát âm chuẩn cho trẻ đọc theo. Hỏi lại nghĩa của các từ....  - Nhấn mạnh gd trẻ.  **\*Hoạt động 3: Chơi tự chọn:**  - Cô bao quát trẻ chơi với đồ chơi ở các góc.  - Cô quan sát, động viên trẻ. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ Sáu, ngày 11/04/2025** | | | | |
| **Hoạt động học** | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** |
| **Làm quen chữ viết:**  Làm quen chữ cái: v, r | - Biết đọc và phát âm chính xác, nhận ra các chữ cái v,r  biết chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô  - Rèn kĩ năng phát âm chính xác các chữ cái, rèn kĩ năng phản xạ nhanh  - Tích cực tham gia vào giờ học.vui vẻ hứng thú chơi | - Thẻ chữ cái: v, r đủ số lượng cho cô và trẻ  - Nhóm thẻ chữ rùa vàng  - Tranh : Cầu vồng, rùa vàng  - 3 ngôi nhà | | **\*HĐ1: Gây hứng thú:**   - Cô gt chương trình “Sân chơi chữ cái” được tổ chức tại lớp 5 Tuổi B. Cô gt các đội chơi. Đến tham dự chương trình hôm nay các bạn nhỏ của chúng tôi được tham gia vào rất nhiều trò chơi và cũng được thử rất nhiều vai trò chơi khác nữa đấy.  - Mở đầu chương trình. Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Cầu vồng  - Cô trò chuyện về nội dung bài hát, dẫn dắt vào bài  **\*HĐ2: Trọng tâm:**  **Làm quen chữ cái v, r**  + Làm quen chữ cái v:  - Cô cho trẻ quan sát tranh "Cầu vồng", hỏi trẻ tranh vẽ gì? Cho trẻ đọc từ dưới tranh.  - Gọi trẻ lên ghép từ “Cầu vồng” bằng những thẻ chữ dời.  - Trong từ “Cầu vồng” có mấy tiếng? bao nhiêu chữ cái? cho trẻ đếm.  - Cô giới thiệu chữ h in thường, viết thường.  - Cho trẻ chọn chức trong rổ của mình  - Cô đọc mẫu 3 lần.  - Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.  - Ai có nhận xét về đặc điểm chữ  ? (Gồm 2 nét xiên)  (cho 2 - 3 trẻ nhắc lại)  + Chữ r(Làm quen tương tự)  - Cô cho trẻ quan sát tranh và đọc từ trong bức tranh. Từ" rùa vàng "  - Cho 1 trẻ lên ghép thẻ chữ dời. Hỏi trẻ;    + Từ" rùa vàng " Có mấy tiếng, có mấy chữ cái.  - Cô cho trẻ lên dút những thẻ chữ đã học và cho cả lớp đọc.    + Cô  hỏi trẻ biết đây là chữ gì?  - Cô giới thiệu chữ r in th­ường và chữ r viết hoa và chữ r viết thư­ờng.  - Cô đọc mẫu cho trẻ nghe 3 lần.  - Cô cho cả lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân đọc   Hỏi trẻ đặc điểm của chữ cái r  \*So sánh 2:   Cho trẻ so sánh đặc điểm giống và khác giữa chữ v,r.   \* Luyện tập:  T/C1: Thi xem ai nhanh  - Cô đọc chữ cái nào thì chữ dơ chữ cái đó (Chơi 2-3 lần)  Cô miêu tả đặc điểm của chữ cái và trẻ dơ lên  T/c2: Tìm nhà  Cho trẻ cầm thẻ chữ trẻ thích và chạy về đúng ngôi nhà có cùng với chữ cái trên tay của trẻ.  - Cô tổ chức ch trẻ chư 2-3 lần.  **\*HĐ 3. Kết thúc**: Cô nhận xét động viên trẻ và cùng trẻ cất đồ dùng chuyển hoạt động |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | **Chuẩn bị** | | **Cách tiến hành** |
| Chơi ngoài trời.  + Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường + TC: Trời nắng, trời mưa. | - Biết được một số nguyên nhân làm cho môi trường bị ô nhiễm gây nên biến đổi khí hậu, cháu biết một số hành động để bảo vệ môi trường.  - Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét, trả lời rõ ràng mạch lạc và ghi nhớ có chủ định; kỹ năng chăm sóc cây, biết nhặt rác bỏ vào thùng, biết gữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ….) trong việc bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu  - Tích cực tham gia vào hoạt động, có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây, bảo vệ môi trường xung quanh mình xanh - sạch - đẹp | - Video, (tranh minh họa, hình ảnh) về hành vi đúng sai, khi chăm sóc, bảo vệ cây cối; hành vi đúng sai về ảo vệ môi trường, dụng cụ để trẻ chăm sóc cây cối.  - Đồ chơi dưới sân trường. | | **\*HĐ1: Trò chơi: Trời nắng, trời mưa**  - Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí  - Cô giới thiệu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi  - Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi  **\*HĐ2: Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường**  - Cô kể cho trẻ nghe về 1 câu chuyện bạn Thỏ uống sữa.  - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung câu chuyện.      + Khi uống hết sữa chúng mình phải làm gì? Vì sao?   - Cho trẻ xem video bạn nhỏ uống sữa xong vứt vỏ sữa ra ngoài.  - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung video      + Bạn nhỏ đã làm gì sau khi uống sữa xong?      + Chuyện gì sẽ sảy ra với vỏ hộp sữa?      + Nếu là con, con sẽ làm gì sau khi uống sữa xong?   => Cô chốt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường và giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, vứt rác đúng cách, đúng nơi quy định  + Ngoài vứt rác đúng cách, đúng nơi quy định, chúng mình còn phải làm gì để bảo vệ môi trường?  - Cho trẻ xem tranh minh họavề chặt phá cây, rừng và trò chuyện về nội dung       + Khi chặt phá cây (rừng) sẽ ảnh hưởng gì đến đời sống của chúng ta?      + Vậy chúng ta phải làm gì để bảo vệ môi trường?  -> Cô nhấn mạnh lợi ích của việc chăm sóc, bảo vệ cây xanh và môi trường, giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cây xanh và môi trường  - Cô cùng trẻ chơi trò chơi "Gieo hạt" và trò chuyện.  - Cho trẻ nêu ý kiến và cách làm.   - Cô làm mẫu, hướng dẫn trẻ cách chăm sóc bảo vệ cây, cách nhặt rác, phân loại rác, bỏ rác đúng cách và đúng nơi quy định.   - Chia trẻ thành nhóm, phân công công việc và hướng dẫn từng nhóm thực hiện.  - Trẻ thực hiện công việc chăm sóc cây, nhặt rác, .. cô quan sát, động viên, hướng dẫn trẻ.  - Kết thúc cô nhận xét, khen ngợi động viên trẻ.  **\*HĐ 3: Chơi tự do**  - Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi dưới sân trường.  - Cô bao quát, động viên trẻ chơi |
| **Hoạt động chiều** | | | | |
| **Hoạt động** | **Mục đích** | | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| Chơi, hoạt động theo ý thích.  + Lao động vệ sinh lớp học + Nêu gương cuối tuần  - T/C: Năm ngón tay ngoan | - Biết tham gia lao động cùng cô vệ sinh lớp học, biết tự nhận xét mình và các bạn qua tiêu chuẩn bé ngoan.  - Rèn kỹ năng lao động rọn vệ sinh.  - Trẻ tích cực tham gia có ý thức giữ gìn và bảo vệ đồ dùng đồ chơi,. | | - Khăn lau, bảng bé ngoan, cờ, phiếu bé ngoan .. | **T/C: Năm ngón tay ngoan**  - Cho trẻ chơi nhẹ nhàng “Năm ngón tay ngoan”.  - Cô trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay.  **\*HĐ1.Lao động vệ sinh lớp học**  - Chia trẻ thành từng nhóm, phân công công việc cho từng nhóm.  - Hướng dẫn từng nhóm cách thực hiện.  - Cho trẻ vệ sinh lau tủ, đồ chơi, ca cốc... cùng cô.  - Cho trẻ đi rửa tay, chân.  **\* HĐ2. Nêu gương cuối ngày .**  **\* HĐ3.Nêu gương cuối tuần.**  .Trò chuyện và gây hứng thú  - Cô cùng trẻ trò chuyện (trò chơi, hát) về chủ đề,  các tiêu chuẩn bé ngoan..  - Cô chốt lại và nêu tiêu chuẩn những bạn nhận được 3 lá cờ trở lên thì được tặng bé ngoan.   Nhận xét và tặng bé ngoan  - Cho trẻ nhận xét và tự nói lên xem mình được mấy lá cờ.  - Cô kiểm tra ống cờ của trẻ và nhận xét.  - Cô tặng bé ngoan lần 1 cho trẻ đủ điều kiện.  - Cô mời 1vài cá nhân được nhận bé ngoan đứng lên nêu cảm xúc.  - Cô động viên khuyến khích những trẻ chưa được lần sau cố gắng và tặng bé ngoan lần 2.   - Chơi trò chơi (hát) trong chủ đề.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ.  **\* Chơi tự chọn** |